

Số: 18 /2023/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 16 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về các tiêu chí đối với bến xe khách thấp hơn
bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện
kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Sơn La**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 23 tháng 11 năm 2008;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của
Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2012
của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách;*

*Căn cứ Thông tư 73/2015/TT-BGTVT ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Bộ
Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách - Sửa
đổi lần 1 năm 2015;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số
1646/TTr-SGTVT ngày 02 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về các tiêu chí đối
với bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu
vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Bộ Giao thông vận tải (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT; KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh



QUY ĐỊNH

Các tiêu chí đối với bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Sơn La
(Ban hành kèm theo Quyết định số **18** /2023/QĐ-UBND ngày **16**/6/2023 của UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về các tiêu chí về kỹ thuật; quản lý khai thác bến xe khách có tiêu chí thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Sơn La (sau đây gọi tắt là *Bến xe khách dưới loại 6*).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Quy định này áp dụng đối với các đơn vị đầu tư, xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, quản lý, khai thác Bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn tỉnh.
- Các cơ quan quản lý Nhà nước về giao thông vận tải đường bộ trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Bến xe khách dưới loại 6 là công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện chức năng phục vụ xe ô tô đón, trả hành khách và các dịch vụ hỗ trợ vận tải hành khách công cộng, được xây dựng trên một thửa đất hoặc nhiều thửa đất liền kề có các tiêu chí về kỹ thuật thấp hơn tiêu chí của bến xe khách loại 6 được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về bến xe khách - Sửa đổi lần 1 năm 2015 được ban hành kèm theo Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

- Bến xe khách dưới loại 6 chỉ phục vụ cho hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định nội tỉnh và hoạt động vận tải hành khách bằng xe buýt.
- Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) kiểm tra, thống nhất vị trí, diện tích đầu tư, xây dựng Bến xe khách dưới loại 6 dựa trên nguyên tắc phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo trật tự an toàn giao thông.
- Chỉ được đưa vào khai thác hoặc tiếp tục khai thác sau khi đã được Sở Giao thông vận tải công bố hoặc công bố lại.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ KỸ THUẬT

Điều 5. Các hạng mục công trình cơ bản bắt buộc phải có

Bến xe khách dưới loại 6 bắt buộc phải có các hạng mục công trình cơ bản sau đây:

1. Khu vực xe đón, trả khách.
2. Khu vực đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón, trả khách.
3. Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác.
4. Khu vực làm việc kết hợp khu vực bán vé của nhân viên quản lý.
5. Phòng chờ cho hành khách.
6. Khu vực vệ sinh.

Điều 6. Quy định về tiêu chí của các hạng mục công trình cơ bản

Các hạng mục công trình cơ bản của Bến xe khách dưới loại 6 phải đảm bảo các nội dung sau:

TT	Tiêu chí	Đơn vị tính	Yêu cầu tối thiểu	Ghi chú
1	Tổng diện tích (tối thiểu)	m ²	300	
2	Diện tích bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách	m ²	80	
3	Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác	m ²	20	
4	Diện tích phòng chờ cho hành khách (có thể phân thành nhiều khu vực trong bến)	m ²	20	Số chỗ ngồi tối thiểu 08 chỗ
5	Vị trí đón trả khách	vị trí	2	
6	Diện tích khu làm việc (kết hợp bố trí bán vé)	m ² /người	4,5	
7	Diện tích khu vệ sinh	m ²	8	
8	Hệ thống điều hòa, quạt điện khu vực phòng chờ cho hành khách		Quạt điện	
9	Bảng thông tin	m ²	1	
10	Đường cho xe ra, vào bến (chiều rộng)	m	5	Chung

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Hướng dẫn các đơn vị khai thác bến xe thực hiện công bố lần đầu, công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác, công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động Bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện công bố và công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác, công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động Bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn địa tỉnh.

3. Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của các bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn tỉnh;

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Xác định và quản lý quỹ đất dành cho dự án xây dựng Bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải tổ chức và quản lý Bến xe khách dưới loại 6 phù hợp với yêu cầu đặc thù của địa phương.

3. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô tại các bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn.

Điều 9. Trách nhiệm của chủ đầu tư; đơn vị quản lý, khai thác bến xe

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

a) Đầu tư xây dựng Bến xe khách dưới loại 6 đúng theo vị trí, diện tích thống nhất giữa Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Đầu tư xây dựng Bến xe khách dưới loại 6 phải tuân thủ trình tự quản lý đầu tư xây dựng, các thủ tục về đất đai và các quy định liên quan khác của pháp luật; bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình và thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường.

2. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, khai thác

a) Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô;

b) Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng và chống cháy, nổ, vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật trong bến xe khách; chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động kinh doanh trong phạm vi Bến xe khách dưới loại 6;

c) Thực hiện việc ký kết hợp đồng với các đơn vị vận tải theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải tại Bến xe khách dưới loại 6;

d) Niêm yết nội quy của bến xe khách và hình thức xử lý, chế tài kèm theo khi vi phạm nội quy của Bến xe khách dưới loại 6;

đ) Chịu sự quản lý, thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;

e) Thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của bến xe khách theo yêu cầu của Sở Giao thông vận tải và các đơn vị chức năng.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Chủ tịch UBND cấp huyện và các Sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp tổ chức thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh, các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. 